

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 8 năm 2023
“V/v: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM GỒM CÓ:

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ: Bà Điều Thị Bích Lược
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN: Bà Nguyễn Thị Phẩm
Bà Bùi Thị Hảo

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án thụ lý số: 88/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2023 về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXX-ST ngày 03 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T- sinh năm 1990;

TT: Khu 8, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Quý Đ- sinh năm 1989;

TT: Khu 8, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ

Hiện nay anh Đ đang ở Đài Loan không có địa chỉ cụ thể.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trịnh Thị Y, sinh năm 1965;

TT: Khu 8, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ

(Chị T, anh Đ, bà Y vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án nguyên đơn là chị Phạm Thị T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Quý Đ đăng ký kết hôn ngày 07/5/2013 tại UBND xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống với nhau cuộc sống chung của vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hiện nay anh Đ đang lao động tại Đài Loan, không có địa chỉ cụ thể hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị ly hôn anh Đ.

Về con chung: Chị T xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013, cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016, cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021. Khi ly hôn chị xin được nuôi 03 con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Quý Đ: Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị Y: Bà Y trình bày hiện nay 03 con chung của anh Đ, chị T đang ở với bà khi ly hôn bà đề nghị tòa án giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013 và cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị T.

Xử cho chị Phạm Thị T ly hôn anh Nguyễn Quý Đ

Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013, cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016, cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021 cho chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên. Chị T không đề nghị anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, xét thấy đó là sự tự nguyện của chị T nên được tòa án chấp nhận. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ: Chị T không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị T phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Phạm Thị T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Quý Đ - sinh năm 1989; TT: Khu 8, xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Anh Đ hiện đang lao động ở nước ngoài, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

[2] Về trình tự thủ tục tố tụng:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã tiến hành thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Đ thông qua người thân trong gia đình của anh Đ. Tuy nhiên, anh Đ vắng mặt trình quá trình giải quyết vụ

án không lý do, bà Y, chị T vắng mặt. Căn cứ vào quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh Đ, chị T, bà Y.

[2] Về nội dung:

Xem xét quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị T, anh Đ tự nguyện tìm hiểu có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TV, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Nay chị T cho rằng tình cảm vợ chồng không còn và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Đ. Về phía anh Đ vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã có buổi làm việc với bà Trịnh Thị Y là anh mẹ đẻ anh Đ, bà Y xác định anh Đ hiện đang lao động tại Đài Loan không có địa chỉ cụ thể, nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình qua mạng xã hội Zalo; việc chị T xin ly hôn anh Đ có biết. Bà Y nhận các văn bản tố tụng của tòa án thay cho anh Đ. Anh Đ không có mặt tại các buổi làm việc với Tòa án, không có bản tự khai gửi Tòa án thể hiện anh Đ từ chối quyền trình bày tại Tòa án. Hội đồng xét xử thấy rằng cuộc sống của chị T, anh Đ có mâu thuẫn, hiện nay không ai còn quan T đến ai nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên quyết định cho chị T ly hôn anh Đ.

Về con chung: Chị T xác định vợ chồng có 03 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013, cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016, cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021. Khi ly hôn chị xin được nuôi 03 con chung không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về phía anh Đ vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, bà Y là mẹ anh Đ có đề nghị tòa án giao 02 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013 và cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hiện nay anh Đ đang làm ăn sinh sống tại nước ngoài nên không thể có đủ điều kiện để tòa án giao cho anh Đ nuôi 02 con chung như đề nghị của bà Y. Cháu Giang và cháu D đều xin được ở với mẹ còn cháu D1 hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013, cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016, cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021 cho đến khi các con chung thành niên. Chị T không đề nghị anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung, xét thấy đó là sự tự nguyện của chị T nên được tòa án chấp nhận. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị T không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị T chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 82, 83, Điều 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị T

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị T ly hôn anh Nguyễn Quý Đ.

2/ Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con chung là cháu Nguyễn Thu G, sinh ngày 06/11/2013, cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 28/5/2016, cháu Nguyễn Ngọc D1 sinh ngày 18/7/2021 cho đến khi các con chung thành niên. Anh Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, cùng chị T. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000512 ngày 16/5/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn hạn 15 ngày, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA tỉnh Phú Thọ;
- Dương sự;
- UBND xã TV, TP. VT;
- Lưu HS vụ án;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lượ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Thị Bích Lược

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA tỉnh Phú Thọ;
- Đương sự;
- UBND xã Bản Nguyên, H.Lâm Thao;
- Lưu HS vụ án;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lợt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
TỈNH PHÚ THO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Séc ép - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 07 tháng 4 năm 2023 tại: Phòng nghị án
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tịch phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lợt

Các thành viên hội đồng xét xử: 1/ Ông Nguyễn Ngọc Thắng

2/ Ông Nguyễn Xuân Đào

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 168/2022/TLST -
HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022 tranh chấp Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu Ngân - sinh năm 1994;

Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Khu 11, xã Bản Nguyên, huyện Lâm
Thao, tỉnh Phú Thọ

Hiện chị Ngân đang lao động tại nước ngoài

Bị đơn: Anh Nguyễn Khắc Tuấn - sinh năm 1990;

Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Khu 11, xã Bản Nguyên, huyện Lâm
Thao, tỉnh Phú Thọ

Hiện nay anh Tuấn đang ở Đài Loan không có địa chỉ cụ thể.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Cao Thị Bảy, sinh năm 1973

TT: Khu 8, xã Bản Nguyên, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.**

7/10/2016. Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 82, 83, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1/10/2016

2/10/2016

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Thu Ngân ly hôn anh Nguyễn Khắc Tuấn.

1/10/2016

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Lê Ngọc Huyền, sinh ngày 18/01/2014 cho chị Lê Thị Thu Ngân trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung thành niên.

Anh Tuấn không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Ngân

Anh Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tạm giao cháu Nguyễn Lê Ngọc Huyền, sinh ngày 18/01/2014 cho bà Cao Thị Bảy trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng trong thời gian chị Ngân làm ăn, sinh sống tại nước ngoài.

1/10/2016

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không xem xét.

1/10/2016

Về án phí: Chị Lê Thị Thu Ngân phải chịu toàn bộ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

1/10/2016

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản nghị án được thông qua và hội đồng nhất trí ký biên bản.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Điều Thị Bích Lược

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao
- CQ THADS huyện Lâm Thao
- Đương sự
- UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao
- Lưu HS vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đieu Thị Bích Lợt

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản nghị án được thông qua và hội đồng nhất trí ký biên bản.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Sóc lự - lư do - lư nh phoc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2021 tại: Phòng nghị án
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

lư nh phoc - lư nh phoc Bà **Điêu Thị Bích Lượ**

Các lư nh phoc, lư nh phoc 1/ Ông **Nguyễn Phúc Hiếu**

2/ Bà **Vũ Thị Thanh Hương**

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST -
HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 tranh chấp Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan - sinh năm 1990;

ĐKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn Anh - sinh năm 1988;

ĐKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Chung cư Đồng An 1, đường Bình Hòa 24, khu phố Đồng An 1,
phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.

1/ Về *lư nh phoc* Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83, khoản 4 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia
đình. khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a
khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. *lư nh phoc, lư nh phoc*

2/ Về *lư nh phoc* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan.

1/ **Về quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Nguyễn Thị Lan được ly hôn anh
Nguyễn Tuấn Anh. *lư nh phoc, lư nh phoc*

2/ **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Ngọc D1 Chi, sinh ngày
04/4/2014 và cháu Nguyễn Gia Khánh, sinh ngày 16/9/2015 cho chị

Nguyễn Thị Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung thành niên. Anh Anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lan. Anh Anh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

AC, q.1 bC, q.11C.3C

3/ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không xem xét.

AC, q.1 bC, q.11C.3C

3/Về án phí: Chị Lan phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

AC, q.1 bC, q.11C.3C

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao
- CQ THADS huyện Lâm Thao
- Đường sự
- UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao
- Lưu HS vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đieu Thị Bích Lợt

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản nghị án được thông qua và hội đồng nhất trí ký biên bản.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM

HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Séc lự - lư do - lư nh phóc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2021 tại: Phòng nghị án
VỚI Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

lư nh phóc - lư nh phóc ¹ *phóc lư nh phóc*: Bà **Điêu Thị Bích Lợt**

C, c lư nh phóc ¹ Ông **Nguyễn Phúc Hiếu**

2/ Bà **Vũ Thị Thanh Hương**

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST -
HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 tranh chấp Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan - sinh năm 1990;

ĐKKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Bi đơn: Anh Nguyễn Tuấn Anh - sinh năm 1988;

ĐKKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Chung cư Đồng An 1, đường Bình Hòa 24, khu phố Đồng An 1,
phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả
tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.

1/ Về *lư nh phóc* Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83, khoản 4 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia
đình. khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a
khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. *lư nh phóc* ¹ *phóc lư nh phóc*

2/ Về *lư nh phóc* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan.

1/ Về **quan hệ hôn nhân:** Xử cho chị Nguyễn Thị Lan được ly hôn anh
Nguyễn Tuấn Anh. *lư nh phóc* ¹ *phóc lư nh phóc*

2/ Về **con chung:** Giao cháu Nguyễn Ngọc D1 Chi, sinh ngày
04/4/2014 và cháu Nguyễn Gia Khánh, sinh ngày 16/9/2015 cho chị
Nguyễn Thị Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi
các con chung thành niên. Anh Anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con
chung cùng chị Lan. Anh Anh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con
chung không ai được cản trở. *lư nh phóc* ¹ *phóc lư nh phóc*

3/ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không xem
xét. *lư nh phóc* ¹ *phóc lư nh phóc*

3/ Về **án phí:** Chị Lan phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền
án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. *lư nh phóc* ¹ *phóc lư nh phóc*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao
- CQ THADS huyện Lâm Thao
- Đường sự
- UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Điều Thị Bích Lợt

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản nghị án được thông qua và hội đồng nhất trí ký biên bản.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
NAM
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Séc lự - lữ do - lữ nh phoc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2021 tại: Phòng nghị án
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

lữ nh ph, lữ - lữ nh lữ¹ ph, lữ lữ; Bà **Điêu Thị Bích Lượ**

C, c lữ, lữ nh lữ, c c n. 1/ Ông **Nguyễn Phúc Hiếu**

2/ Bà **Vũ Thị Thanh Hương**

Tiến hành nghị án vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 131/2021/TLST -
HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 tranh chấp Hôn nhân gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Lan - sinh năm 1990;

ĐKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn Anh - sinh năm 1988;

ĐKHKT: Khu 3, xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Chung cư Đồng An 1, đường Bình Hòa 24, khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU.**

1/ Về **quá trình** Áp dụng: Điều 51, 56, 81, 82, 83, khoản 4 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. *1C, q.1 bC, q.1 Ct. 3C*

2/ Về **nội dung** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan.

1/ Về **quan hệ hôn nhân**: Xử cho chị Nguyễn Thị Lan được ly hôn anh Nguyễn Tuấn Anh. *1C, q.1 bC, q.1 Ct. 3C*

2/ Về **con chung**: Giao cháu Nguyễn Ngọc D1 Chi, sinh ngày 04/4/2014 và cháu Nguyễn Gia Khánh, sinh ngày 16/9/2015 cho chị Nguyễn Thị Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung thành niên. Anh Anh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Lan. Anh Anh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. *1C, q.1 bC, q.1 Ct. 3C*

3/ Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Tòa án không xem xét. *1C, q.1 bC, q.1 Ct. 3C*

3/ Về **án phí**: Chị Lan phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. *1C, q.1 bC, q.1 Ct. 3C*

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lâm Thao
- CQ THADS huyện Lâm Thao
- Đương sự
- UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao
- Lưu HS vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đieu Thị Bích Lợt

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày. Biên bản nghị án được thông qua và hội đồng nhất trí ký biên bản.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

